TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2025/HS-ST
Ngày: 03/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Hổ
2. Ông Huỳnh Văn Hùng (Hội Cựu chiến binh)

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký viên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Hiền Mụi - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2025/TLST-HS ngày 01/8/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2025/QĐXXST-HS ngày 14/8/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng V, sinh năm 2001 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: số A, ấp K, xã T, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là thị trấn T, huyện C, tỉnh Bến Tre); căn cước công dân số: 083201011286; danh chỉ bản số: 131 lập ngày 20/11/2024 tại Công an tỉnh B (nay là tỉnh Vĩnh Long); trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng P và bà Nguyễn Thị Ngọc N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 03/4/2023 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long) xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" (Quyết định số 112/QĐ-XPHC). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/11/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Nguyễn Thành P1, sinh năm 2013; nơi cư trú: ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre). Có mặt

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Nguyễn Thanh V1, sinh năm 1978; nơi cư trú: ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long(trước đây là xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre). Có mặt

2. Trần Thị Bé C, sinh năm 1977; nơi cư trú: ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre). Có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn T là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh V. Có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty T1 (M);

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1982. Vắng mặt

Địa chỉ: số C L, phường T, Thành phố Hà Nội (trước đây là phường T, quận T, thành phố Hà Nội).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt:

Vào khoảng 15 giờ, ngày 10 tháng 11 năm 2024, Nguyễn Hoàng V điều khiển xe mô tô biển số 71AF-07625 từ thị trấn T, huyện C (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long) đến nhà bạn ở xã T, huyện C (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long) chơi. Trên đường đi, khi đến khu vực thuộc ấp K, thị trấn T, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là ấp K, xã T, tỉnh Vĩnh Long) V nhìn thấy cháu Nguyễn Thành P1, sinh ngày 14 tháng 6 năm 2013 đang câu cá cùng hai người bạn, trên cổ P1 có đeo 01 sợi dây chuyền vàng 18K, dạng khoen lật trơn, mặt dây chuyền hình phật quan âm vàng 18K nên V nảy sinh ý định chiếm đoạt. Để thực hiện ý định, V giả vờ đến rủ P1 lên xe V chở đi kiếm mồi câu cá thì P1 đồng ý. Sau đó, V chở P1 qua cầu T khoảng 01 km, khi đến đoạn thuộc ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long) V dừng xe đi vệ sinh. Sau khi đi vệ sinh xong, V giả vờ nói với P1 sợi dây chuyền bị rớt nên dùng tay gỡ lấy sợi dây chuyền trên cổ của P1 rồi nhanh chóng lên xe tẩu thoát. Do bất ngờ nên P1 nắm yên xe V giữ lại thì bị kéo lê trên đường một đoạn khoảng 4 mét rồi té ngã xuống đường bị thương tích. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, V đem đến tiệm V2 do bà Trần Thị M làm chủ, bán được số tiền 5.300.000 đồng, lấy tiền tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ*:* 01 mũ bảo hiểm màu trắng có chữ NIKE; 01 mũ lưỡi trai (nón kết) hiệu GUCCI; 01 áo thun màu đỏ, tay ngắn, mặt trước áo có chữ "CHEVROLET", mặt sau có chữ "Q nhỏ 6"; 01 quần jean lửng màu xanh và 01 căn cước công dân số 083201011286 mang tên Nguyễn Hoàng V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, mẫu M1908C3JG (N), IMEI 1: 866638040382525, IMEI 2: 866638042185527, gắn sim điện thoại số thuê bao 0767985480 của Nguyễn Hoàng V; 01 xe mô tô biển số 71AF-07625, nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave A, màu sơn trắng, số khung: RLHJA393XRY178822, số máy JA70E0525895 và giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Hoàng V.

Sợi dây chuyền vàng 18K không thu hồi được.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 153/KL-HĐĐG ngày 14/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản – UBND huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long) kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18K, dạng khoen lật trơn, mặt dây chuyền hình phật quan âm vàng 18K. Tổng trọng lượng là 1,2 chỉ mua mới vào năm 2014 trị giá: 6.759.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 436/24/KLTTCT-TTPYBT ngày 10/12/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh B (nay là tỉnh Vĩnh Long) kết luận:

1. Các kết quả chính: Gãy đầu dưới xương quay và xương trụ tay trái.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thành P1 tại thời điểm giám định là: 16%. *P*hân tích tỷ lệ: Gãy đầu dưới xương quay và xương trụ tay trái: 16%, căn cứ chương 7 mục IV.6.1. Cơ chế hình thành thương tích: do tác động của ngoại lực gây ra.

Ông Nguyễn Thanh V1 và bà Trần Thị Bé C là người đại diện theo pháp luật cho bị hại là cháu Nguyễn Thành P1 yêu cầu Nguyễn Hoàng V bồi thường tổng số tiền: 8.052.000 đồng, gồm: tiền thiệt hại về tài sản 6.759.000 đồng và chi phí điều trị thương tích 1.293.000 đồng, V đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Bà Nguyễn Thị L là đại diện cho Công ty T1 (M1) trình bày: Công ty có cho bị cáo vay tiền để mua xe nhưng không có nhận thế chấp xe. Phía Công ty không có yêu cầu gì trong vụ án này.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh B đã trả 01 căn cước công dân số 083201011286 mang tên Nguyễn Hoàng V nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh B (nay là tỉnh Vĩnh Long).

Đối với 01 mũ bảo hiểm màu trắng có chữ NIKE; 01 mũ lưỡi trai (nón kết) hiệu GUCCI; 01 áo thun màu đỏ, tay ngắn, mặt trước áo có chữ "CHEVROLET", mặt sau có chữ "Q nhỏ 6"; 01 quần jean lửng màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi; 01 xe mô tô biển số 71AF-07625 và giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Hoàng C1 xử lý.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKSKV5 ngày 11/7/2025 của Viện kiểm sát Khu vực 5-Vĩnh Long đã truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm e, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm e, g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 03 năm 6 tháng đến 04 năm 6 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản".

Về hình phạt bổ sung: đề nghị phạt không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn Thành P1 số tiền 8.052.000 đồng, gồm: tiền thiệt hại về tài sản 6.759.000 đồng và chi phí điều trị thương tích 1.293.000 đồng.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô biển số 71AF-07625, nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave A, màu sơn trắng, số khung: RLHJA393XRY178822, số máy JA70E0525895 và giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Hoàng V là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi để đảm bảo thi hành án.

Đối với việc Công ty T1 (Mcredit) yêu cầu bị cáo trả tiền vay dùng để mua xe là không có liên quan trong vụ án nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Phía bị hại trình bày: sự việc bị cáo cướp giật tài sản của bị hại như cáo trạng nêu là đúng. Về trách nhiệm hình sự yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 8.052.000 đồng, gồm: tiền thiệt hại về tài sản 6.759.000 đồng và chi phí điều trị thương tích 1.293.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: thống nhất với tội danh, điều luật áp dụng mà Viện kiểm sát đề nghị. Về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý nghiêm hành vi của bị cáo. Về trách nhiệm dân sự đề nghị chấp nhận yêu cầu bồi thường của phía bị hại để buộc bị cáo bồi thường số tiền 8.052.000 đồng, gồm: tiền thiệt hại về tài sản 6.759.000 đồng và chi phí điều trị thương tích 1.293.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định: khoảng 15 giờ, ngày 10 tháng 11 năm 2024, tại ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long) Nguyễn Hoàng V có hành vi giật 01 sợi dây chuyền vàng 18K, dạng khoen lật trơn, mặt dây chuyền hình phật quan âm vàng 18K, trọng lượng 1,2 chỉ trị giá: 6.759.000 đồng của cháu Nguyễn Thành P1 (sinh ngày 14/6/2013) rồi nhanh chóng tẩu thoát. Quá trình tẩu thoát bị cáo đã làm bị hại P1 bị té ngã dẫn đến thương tích 16%.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi bất

chính, bị cáo đã cố ý giật 01 sợi dây chuyền vàng 18K trị giá: 6.759.000 đồng của bị hại (sinh ngày 14/6/2013) là người dưới 16 tuổi và đã làm bị hại té ngã gây thương tích 16%. chiếm đoạt tài sản của các bị hại, giá trị tài sản chiếm đoạt 6.290.000 đồng. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm e, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản đã thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Khi bị cáo thực hiện tội phạm đã gây ra tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, trong sinh hoạt hàng ngày.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản". Về tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: "Người phạm tội thành khẩn khai báo" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu trắng có chữ NIKE; 01 mũ lưỡi trai (nón kết) hiệu GUCCI; 01 áo thun màu đỏ, tay ngắn, mặt trước áo có chữ "CHEVROLET", mặt sau có chữ "Q nhỏ 6"; 01 quần jean lửng màu xanh.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô biển số 71AF-07625, nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave A, màu sơn trắng, số khung: RLHJA393XRY178822, số máy JA70E0525895 và giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Hoàng V là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo và Công ty T1 (M1) có hợp đồng vay tiền để mua 01 xe mô tô biển số 71AF-07625 nhưng xe 01 xe mô tô biển số 71AF-07625 không có thế chấp cho Công ty và Công ty cũng không có yêu cầu gì trong vụ án này nên ghi nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Phía bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn Thành P1 số tiền 8.052.000 đồng, gồm: tiền thiệt hại về tài sản 6.759.000 đồng và chi phí điều trị thương tích 1.293.000 đồng là phù hợp nên được chấp nhận.

[9] Đối với bà Trần Thị M là chủ tiệm vàng P2 khi mua tài sản của bị cáo nhưng không biết nguồn gốc tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan có thẩm quyền không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[10] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, hình phạt, xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp là phù hợp nên được chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm bị cáo bị kết án và có nghĩa vụ bồi thường nên phải chịu theo quy định của Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng V phạm tội "Cướp giật tài sản";

1. Áp dụng điểm e, g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng V 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/11/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn Thành P1 số tiền 8.052.000 (tám triệu không trăm năm mươi hai nghìn) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền chưa được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu trắng có chữ NIKE; 01 mũ lưỡi trai (nón kết) hiệu GUCCI; 01 áo thun màu đỏ, tay ngắn, mặt trước áo có chữ "CHEVROLET", mặt sau có chữ "Q nhỏ 6"; 01 quần jean lửng màu xanh.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô biển số 71AF-07625, nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave A, màu sơn trắng, số khung: RLHJA393XRY178822, số máy JA70E0525895 và giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Hoàng V.

Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, mẫu M1908C3JG (N), IMEI 1: 866638040382525, IMEI 2: 866638042185527, gắn sim điện thoại số thuê bao 0767985480 để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng hiện Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5-Vĩnh Long quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2025).

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về

án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng V nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm 402.000 (bốn trăm linh hai nghìn) đồng. Tổng cộng, bị cáo Nguyễn Hoàng V phải nộp là 602.000 (sáu trăm linh hai nghìn) đồng.

5. Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND KV5-Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng THA dân sự KV5-Vĩnh Long (1b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND xã Tiên Thủy (1b);
- Bị cáo, NTGTT (4b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình